

Số: 182 /BC-UBND

Ninh Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng năm 2019; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2019 và danh mục dự án khởi công mới năm 2020

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG NĂM 2019

I. KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN NĂM 2019

Tổng số vốn đầu tư công năm 2019 trên địa bàn: 129.000 triệu đồng, gồm:

- Nguồn vốn thị xã quản lý: 84.291 triệu đồng.
- Nguồn vốn cấp xã quản lý: 44.709 triệu đồng.

* Cơ cấu nguồn vốn như sau:

- Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung tinh phân cấp: 84.000 triệu đồng.
- Nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất: 45.000 triệu đồng.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng năm 2019 thực hiện 52.361/129.000 triệu đồng, trừ số giải ngân từ nguồn chuyên nguồn từ năm 2018 sang năm 2019 và nguồn vốn khác cấp xã (15.840 triệu đồng) thì số vốn giải ngân theo kế hoạch là 36.521/129.000 triệu đồng, đạt 28,3 % chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã. *Cụ thể chi tiết giải ngân các nguồn vốn như sau:*

1. Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung

Tổng số nguồn vốn XDCB tập trung tinh phân cấp thực hiện giải ngân 31.863/84.000 triệu đồng, đạt 37,9% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã. Trong đó:

1.1. Vốn phân cấp cho cấp xã

Tổng số vốn XDCB tập trung phân cấp cho cấp xã 25.719 triệu đồng. Thực hiện giải ngân 13.358 triệu đồng, đạt 51,9% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã.

Các xã giải ngân đạt tỷ lệ cao như: Ninh An, Ninh Đông, Ninh Hưng, Ninh Phụng, Ninh Sim, Ninh Quang, Ninh Thọ, Ninh Xuân..., nhưng còn một số xã như: Ninh Lộc, Ninh Phú, Ninh Thượng, Ninh Trung, Ninh Vân... trong 6 tháng đầu năm 2019 chưa thực hiện giải ngân số vốn được phân cấp.

1.2. Vốn thị xã quản lý

Tổng số vốn XDCB tập trung do thị xã quản lý là 58.281 triệu đồng. Thực hiện giải ngân 6 tháng 18.505 triệu đồng, đạt 32,0% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã.

Một số chủ đầu tư thực hiện giải ngân đạt thấp so với kế hoạch vốn được giao như: Phòng Giáo dục và Đào tạo (thực hiện giải ngân 4.827/20.880 triệu đồng), Ban

QLDA các CTXD (4.970/15.301 triệu đồng), Trung tâm Phát triển Quỹ đất (0/1.900 triệu đồng), UBND phường Ninh Hà (0/2.000 triệu đồng), UBND phường Ninh Diêm (0/5.000 triệu đồng)...

Vốn duy tu bảo dưỡng các công trình (5% vốn XD CB tập trung) và vốn quyết toán công trình hoàn thành (phần vốn thị xã quản lý) thực hiện giải ngân 2.599/6.100 triệu đồng đạt 42,6% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã.

2. Nguồn cấp quyền sử dụng đất

- Số thu tiền sử dụng đất 05 tháng 2019 là 33.891/50.000 triệu đồng, trong đó sau khi trích 10% (số tiền 3.389 triệu đồng) để thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý, quy hoạch đất đai..., số còn lại 30.502 triệu đồng, điều tiết như sau:

+ Ngân sách thị xã: 15.633/21.510 triệu đồng, đạt 72,7% kế hoạch;

+ Ngân sách cấp xã: 14.869/23.490 triệu đồng, đạt 63,3 % kế hoạch.

- Chi đầu tư từ nguồn cấp quyền sử dụng đất 6 tháng đầu năm là 4.658/45.000 triệu đồng đạt 10,4% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã. Trong đó:

+ *Vốn phân cấp cho cấp xã*: Tổng số vốn thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất phân cấp cho cấp xã năm 2019 để chi đầu tư là 23.490 triệu đồng. Thực hiện giải ngân 6 tháng 1.135 triệu đồng, đạt 6,0% chỉ tiêu nghị quyết HĐND thị xã. Do 4 tháng đầu năm số thu tiền cấp quyền sử dụng đất đạt thấp; số thu tập trung vào tháng 5 năm 2019 nên các xã, phường chưa kịp thanh toán các công trình được bố trí từ nguồn vốn này.

- *Vốn thị xã quản lý*: Tổng số vốn thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất do thị xã quản lý năm 2019 để chi đầu tư là 21.510 triệu đồng (sau khi đã để lại 10% chi thường xuyên). Thực hiện giải ngân 6 tháng 3.523 triệu đồng, đạt 13,5% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã. Nguyên nhân giải ngân đạt thấp là do các xã xây dựng nông thôn mới đến nay chưa hoàn tất thủ tục đầu tư để triển khai thi công nên không có khối lượng thanh toán; các công trình được hỗ trợ từ nguồn địa bàn phụ trách, các công trình đối ứng vốn ngân sách tỉnh, các công trình khắc phục bão 12 do phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện cũng chưa giải ngân được số vốn được bố trí.

3. Nguồn vốn khác

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND các xã, phường còn thực hiện giải ngân 15.840 triệu đồng từ các nguồn vốn bổ sung mới, vốn chuyển nguồn năm 2018 sang năm 2019 (*Chi tiết tại Phụ lục 01*).

4. Tình hình giải ngân vốn ngân sách tỉnh giao cho UBND thị xã và các cơ quan làm chủ đầu tư (Thanh toán tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và quyết toán ở ngân sách cấp tỉnh)

Tổng số vốn ngân sách tỉnh giao cho UBND thị xã và các cơ quan làm chủ đầu tư thực hiện giải ngân 6 tháng 36.509/74.395 triệu đồng đạt 49,1% số vốn được giao (*Chi tiết tại Phụ lục 04*).

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG NĂM 2019

Trong 6 tháng đầu năm, các chủ đầu tư đã tích cực thực hiện các thủ tục đầu tư và tiến hành triển khai thi công các công trình đã được HĐND các cấp thông qua. Công tác thực hiện quyết toán dự án hoàn thành được các chủ đầu tư tích cực quan tâm thực hiện theo đúng thời gian quy định. Không có hồ sơ tồn đọng quá hạn đối với các dự án trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán.

Nhưng bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn và hạn chế như sau:

- Các chủ đầu tư (phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban QLDA các CTXD Ninh Hòa, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và một số các xã, phường: Ninh Lộc, Ninh Phú, Ninh Thượng, Ninh Trung, Ninh Vân, Ninh Hà, Ninh Diêm) thực hiện giải ngân nguồn vốn XD CB tập trung đạt thấp so với số vốn được giao.

- Các xã thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2019 (xã Ninh Tân, Ninh Phú) chậm thực hiện các thủ tục đầu tư để triển khai xây dựng nên trong 6 tháng đầu năm 2019 chưa có khối lượng thanh toán.

- Trong 4 tháng đầu năm, số thu tiền cấp quyền sử dụng đất đạt thấp so với kế hoạch dẫn đến không đủ nguồn vốn để thực hiện giải ngân cho các công trình được bố trí từ nguồn vốn này.

- Một số công trình thực hiện chậm so với tiến độ được phê duyệt, như: Đường Bắc Nam giai đoạn 2 (hiện thực hiện 60% khối lượng, chưa thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng), Đường Minh Mạng (hiện thực hiện 25% khối lượng chậm do công tác giải phóng mặt bằng), Xây dựng CSHT khu dân cư N95 (đang còn vướng công tác giải phóng mặt bằng, chưa thực hiện triển khai thi công)... (Cụ thể theo Phụ lục số 05).

PHẦN II

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

I. KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

1. Nhu cầu vốn các chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh tăng thêm như: Đường Bắc Nam (giai đoạn 2) tăng 10.000 triệu đồng; Đường liên xã Ninh Bình – Ninh Quang – Ninh Hưng tăng 6.696 triệu đồng; Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Cự tăng 3.474 triệu đồng; Tăng vốn đối ứng các công trình tỉnh hỗ trợ vốn 14.418 triệu đồng; Chuyển nguồn các công trình năm 2018 sang năm 2019 là 24.900 triệu đồng...

2. Sau khi cân đối khả năng đảm bảo nguồn vốn, UBND thị xã trình HĐND thị xã điều chỉnh tăng 67.374 triệu đồng so với kế hoạch đầu năm 2019 (196.374/129.000 triệu đồng), cụ thể:

- Nguồn chuyển nguồn năm 2018 sang năm 2019:	24.900 triệu đồng.
+ Ngân sách thị xã:	6.735 triệu đồng.
+ Ngân sách cấp xã:	18.165 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ:	12.474 triệu đồng.
- Nguồn kết dư đầu tư ngân sách thị xã năm 2018:	30.000 triệu đồng.
+ Bổ sung vốn địa bàn phụ trách	2.800 triệu đồng.
+ Bố trí vốn đối ứng các công trình tỉnh hỗ trợ vốn:	14.418 triệu đồng.

+ Bổ sung vốn khắc phục Bão số 12 các trường học: 1.148 triệu đồng.

+ Bố trí vốn các công trình thực hiện năm 2019 dự kiến thực hiện xong trong năm 2019 nhưng thiếu vốn thanh toán (Đường liên xã Ninh Bình – Ninh Quang – Ninh Hưng; Sửa chữa đường liên xã Ninh Thân – Ninh Trung – Ninh Thượng; Đường Võ Văn Ký; Đường Nguyễn Cự...): 11.634 triệu đồng.

II. KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019 SAU ĐIỀU CHỈNH

Kế hoạch đầu tư công năm 2019 sau điều chỉnh là 196.374 triệu đồng, cụ thể:

- Nguồn XDCB tập trung: 84.000 triệu đồng.
- Nguồn cấp quyền sử dụng đất: 45.000 triệu đồng.
- Nguồn chuyển nguồn: 24.900 triệu đồng.
- Nguồn kết dư: 30.000 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ: 12.474 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 02)

PHẦN III

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2020

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND thị xã Ninh Hòa về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, UBND thị xã trình HĐND thị xã thông qua danh mục các dự án khởi công mới năm 2020.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của HĐND thị xã, UBND thị xã sẽ triển khai cho các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định và trình HĐND thị xã bố trí vốn thực hiện đầu tư trong kỳ họp HĐND thị xã cuối năm 2019.

(Chi tiết tại Phụ lục 03)

PHẦN IV

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Để thực hiện hoàn thành Kế hoạch đầu tư công năm 2019, UBND thị xã, các chủ đầu tư, UBND các xã, phường thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng; các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh Khánh Hòa trong lĩnh vực đầu tư công.

2. Các chủ đầu tư, UBND các xã phường thực hiện tốt công tác giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định.

3. Hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 đã được giao cho các chủ đầu tư, UBND các xã, phường. Các xã, phường thực hiện giải ngân hết số vốn đầu tư chuyển nguồn năm 2018 sang năm 2019.

4. Thực hiện nghiêm túc công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh

và Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

5. Các chủ đầu tư phối hợp với Trung tâm phát triển Quỹ đất thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để triển khai thi công các dự án theo đúng tiến độ. Có biện pháp xử lý dứt điểm một số trường hợp chưa bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công ở một số dự án như: Đường Bắc Nam giai đoạn 2, Đường Minh Mạng...; tạm dừng đối với dự án Xây dựng CSHT khu dân cư N95, tiến hành quyết toán các khoản kinh phí đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Các chủ đầu tư hoàn thành các thủ tục các công trình khởi công mới năm 2020 và trình các cấp thẩm định, phê duyệt dự án trước ngày 31/10/2019 theo quy định.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc Nhà nước thị xã kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư giải ngân đạt kế hoạch vốn theo đúng quy định. Không chi chuyển nguồn vốn đầu tư sang năm 2020 đối với các nội dung đã chuyển nguồn sang năm 2019, trừ các trường hợp được phép chuyển nguồn theo quy định.

8. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với phòng Quản lý đô thị và các đơn vị liên quan, tăng cường công tác kiểm tra đối với các chủ đầu tư để chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong lĩnh vực đầu tư công; tăng cường kiểm tra, đánh giá năng lực của các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn có liên quan, báo cáo, đề xuất UBND thị xã xử lý kịp thời những biểu hiện yếu kém, trì trệ hoặc vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư công; báo cáo, đề xuất UBND thị xã chỉ đạo kiểm tra các công trình, dự án chậm tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công theo quy định; chỉ thực hiện bố trí vốn đối với các công trình, dự án đã thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng.

9. Giao phòng Quản lý đô thị tăng cường trách nhiệm trong công tác thẩm định các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã và cấp xã theo đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

10. UBND các xã, phường thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm (giai đoạn 2016 – 2020) và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn hằng năm đúng quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ; tham mưu, trình HĐND cấp xã trong kỳ họp gần nhất.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng năm 2019, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2019 và danh mục dự án khởi công mới năm 2020, Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa trình Hội đồng nhân dân thị xã Ninh Hòa xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND thị xã;
- Các đồng chí Thị ủy viên;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- Lưu VT+TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Minh

Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chức đầu tư	Thực hiện 6 tháng 2019	Kế hoạch năm 2019			Tỷ lệ %	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:			
					Thị xã	Cấp xã		
I	TỔNG CÔNG							
I.1	Vốn quyết toán và chuẩn bị đầu tư		52.361	129.000	84.291	44.709	40,6	
I.2	Vốn duy tu bảo dưỡng công trình		31.863	84.000	58.291	25.719	37,9	
			0	2.600	2.600		0,0	
			2.599	3.500	3.500		74,3	
1	Sửa chữa đường liên xã Ninh Thân - Ninh Trung - Ninh Thượng, đoạn từ công làng văn hóa thôn Quảng Cư xã Ninh Trung đến trang BTXM thôn Tân Lâm xã Ninh Thượng	P. QLĐT	963	1.500	1.500		64,2	
2	Sửa chữa đường Sông Cạn, phường Ninh Hiệp	Ninh Hiệp	1.636	2.000	2.000		81,8	
I.3	Vốn thực hiện đầu tư		15.906	52.181	52.181	0	30,5	
1	XD nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	Phòng GD&ĐT		2.340	2.340		0,0	
2	XD 05 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Chu Văn An	"		1.020	1.020		0,0	
3	XD 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường Mầm non 1/5	"		770	770		0,0	
4	Xây dựng nhà văn phòng & CT phụ trợ mầm non Ninh Tân	"	396	500	500		79,2	
5	XD nhà Văn phòng và công trình phụ trợ trường Tiểu học Ninh Vân	"	366	500	500		73,2	
6	Nâng tầng nhà văn phòng, sửa chữa phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Bình	"	1.500	1.500	1.500		100,0	
7	Bảo trì, sửa chữa trường mầm non, tiểu học và THCS	"		1.000	1.000		0,0	
8	Mua sắm bàn ghế 2 chỗ ngồi cấp tiểu học.	"		1.000	1.000		0,0	
9	Xây dựng nhà văn phòng và công trình phụ trợ mầm non Ninh Phụng	"	827	2.000	2.000		41,4	
10	Xây dựng nhà văn phòng & CT phụ trợ Trường mầm non Ninh Lộc	"		2.700	2.700		0,0	

S TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Thực hiện 6 tháng 2019	Kế hoạch năm 2019			Tỷ lệ %	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:			
					Thị xã	Cấp xã		
11	Xây dựng nhà văn phòng Trường tiểu học Ninh Hưng	"	763	1.700	1.700	44,9		
12	Xây dựng Nhà văn phòng & CT phụ trợ Trường THCS Trương Định	"	975	2.200	2.200	44,3		
13	Xây dựng 08 phòng học và công trình phụ trợ trường THCS Nguyễn Văn Cừ	"		1.250	1.250	0,0		
14	Xây dựng nhà bếp và công trình phụ trợ Trường mầm non Ninh An	"		1.200	1.200	0,0		
15	Xây dựng nhà bếp và công trình phụ trợ Trường mầm non Ninh Sim	"		1.200	1.200	0,0		
16	Nhà ở công vụ cho giáo viên xã Ninh Tây	Ban QLDA		1.000	1.000	0,0		
17	Đường Bắc Nam đoạn 2 (từ đường TQ Cấp đến đường 16/7)	Ban QLDA		5.000	5.000	0,0		
18	Xây dựng CSHT KDC N95	TT Phát triển QĐ		1.900	1.900	0,0		
19	Đường vào khu công viên thiếu nhi	Ban QLDA	177	700	700	25,3		
20	Đường Võ Văn Ký	Ban QLDA		2.000	2.000	0,0		
21	Đường Minh Mạng	Ban QLDA	1.446	2.000	2.000	72,3		
22	Chợ Ninh Hà	Ninh Hà		2.000	2.000	0,0		
23	Trung tâm hành chính phường Ninh Diêm	Ninh Diêm		5.000	5.000	0,0		
24	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Cự	Ninh Đa	2.700	2.700	2.700	100,0		
25	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ Ngã ba Phước Sơn đến Ngã ba Tân Kiều phường Ninh Đa	Ninh Đa	843	1.000	1.000	84,3		
26	Sửa chữa và làm mới đường Tân Định	Ninh Hiệp	536	700	700	76,6		
27	Đường vào khu sản xuất từ nhà Y Dú (Buôn Lác) Ninh Sim	P. Dân tộc	870	900	900	96,7		
28	Đường giao thông nội đồng (từ hồ cá đến nhà ông Nguyễn Minh Quốc)	"	270	300	300	90,0		

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Thực hiện 6 tháng 2019	Kế hoạch năm 2019			Tỷ lệ %	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:			
					Thị xã	Cấp xã		
29	Đường liên xã Ninh Bình - Ninh Quang - Ninh Hưng (đoạn từ Ngã ba Phong Áp đến giáp Cầu Sáu Ninh Quang)	Ban QLDA	246	1.500	1.500	16,4		
30	Đê kè chống xói lở 2 bờ sông Dinh	Ban QLDA	3.101	3.101	3.101	100,0		
31	Đường GTNT xã Ninh Tây, đoạn trục thôn từ QL26 nhà ông Quang đến nhà SHCE thôn Sông Búng	Ninh Tây	890	1.500	1.500	59,3		
I.4	Vốn phân cấp cho cấp xã		13.358	25.719	25.719	51,9		
II	NGUỒN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT		4.658	45.000	18.990	10,4		
II.1	Nguồn vốn do ngân sách thị xã quản lý		3.523	26.010	26.010	13,5		
1	Đường bê tông nhựa liên phường từ HTX mười Phú Thạnh đến giáp TDP Đông Cát phường Ninh Hải	Ninh Thủy		2.000	2.000	0,0		
2	Đổi ứng NTM các xã			7.000	7.000	0,0		
3	Kinh phí hỗ trợ theo địa bàn phụ trách			5.500	5.500	0,0		
4	Đổi ứng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ			4.510	4.510	0,0		
5	Khác phục bảo số 12 các công trình giáo dục		3.523	7.000	7.000	50,3		
II.2	Nguồn vốn do cấp xã quản lý		1.135	18.990	18.990	6,0		
III	NGUỒN CHUYÊN NGUỒN VÀ NGUỒN KHÁC CẤP XÃ	Các xã, phường	15.840	0	0			

Phụ lục 02
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2019			Điều chỉnh Kế hoạch năm 2019 (+)/(-)			Kế hoạch năm 2019 sau điều chỉnh			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
				Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã	
	TỔNG CÔNG		129.000	84.291	44.709	67.374	19.725	47.649	196.374	104.016	92.358	
I	NGUỒN XDCB TẬP TRUNG		84.000	58.281	25.719	0	0	0	84.000	58.281	25.719	
I.1	Vốn quyết toán và chuẩn bị đầu tư		2.600	2.600	0	0	0	0	2.600	2.600	0	
1	Xây dựng nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường Tiểu học Ninh Vân	Phòng GD&ĐT	0			268	268		268	268		
2	Xây dựng nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường Tiểu học Ninh Bình	"	0			209	209		209	209		
3	Xây dựng, sửa chữa Trường THCS Phạm Hồng Thái và Trường TH Ninh Thân	"	0			48	48		48	48		
4	Trụ sở làm việc UBND xã Ninh Phước	Ban QLDA Ninh Phước	0			209	209		209	209		
5	Hội trường UBND xã Ninh Phước	Ninh Phước	0			518	518		518	518		
6	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ Ngã ba Phước Sơn đến Ngã ba Tân Kiều phường Ninh Đa	Ninh Đa	0			207	207		207	207		
7	Đường GTNT thôn Tân Khánh xã Ninh Sim, đoạn từ QL26 nhà ông Mỹ đến giáp QL26 nhà ông Tiếng Vang	Ninh Sim	0			201	201		201	201		
7	Vốn quyết toán và chuẩn bị đầu tư chưa phân bổ		2.600	2.600		-1.660	-1.660		940	940		
I.2	Vốn duy tu bảo dưỡng công trình		3.500	3.500	0	0	0	0	3.500	3.500	0	
1	Sửa chữa đường tiền xã Ninh Thân - Ninh Trung - Ninh Thượng, đoạn từ công làng văn hóa thôn Quảng Cư xã Ninh Trung đến trường BTXM thôn Tân Lâm xã Ninh Thượng	P. QLĐT	1.500	1.500		0			1.500	1.500		
2	Sửa chữa đường Sông Cạn, phường Ninh Hiệp	Ninh Hiệp	2.000	2.000		0			2.000	2.000		
I.3	Vốn thực hiện đầu tư		52.181	52.181	0	0	0	0	52.181	52.181	0	
1	XD nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	Phòng GD&ĐT	2.340	2.340		0			2.340	2.340		
2	XD 05 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Chu Văn An	"	1.020	1.020		0			1.020	1.020		
3	XD 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường Mầm non 1/5	"	770	770		0			770	770		
4	Xây dựng nhà văn phòng & CT phụ trợ mầm non Ninh Tấn	"	500	500		0			500	500		
5	XD nhà Văn phòng và công trình phụ trợ trường Tiểu học Ninh Vân	"	500	500		0			500	500		
6	Nâng tầng nhà văn phòng, sửa chữa phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Bình	"	1.500	1.500		0			1.500	1.500		
7	Bảo trì, sửa chữa trường mầm non, tiểu học và THCS	"	1.000	1.000		0			1.000	1.000		
8	Mua sắm bàn ghế 2 chỗ ngồi cấp tiểu học.	"	1.000	1.000		0			1.000	1.000		
9	Xây dựng nhà văn phòng và công trình phụ trợ mầm non Ninh Phụng	"	2.000	2.000		0			2.000	2.000		
10	Xây dựng nhà văn phòng & CT phụ trợ Trường mầm non Ninh Lộc	"	2.700	2.700		0			2.700	2.700		
11	Xây dựng nhà văn phòng Trường tiểu học Ninh Hưng	"	1.700	1.700		0			1.700	1.700		
12	Xây dựng Nhà văn phòng & CT phụ trợ Trường THCS Trương Định	"	2.200	2.200		0			2.200	2.200		
13	Xây dựng 08 phòng học và công trình phụ trợ trường THCS Nguyễn Văn Cừ	"	1.250	1.250		0			1.250	1.250		
14	Xây dựng nhà bếp và công trình phụ trợ Trường mầm non Ninh An	"	1.200	1.200		0			1.200	1.200		

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2019				Điều chỉnh Kế hoạch năm 2019 (+)(-)				Kế hoạch năm 2019 sau điều chỉnh				Ghi chú
			Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			
			Tổng số	Thị xã		Cấp xã	Tổng số		Thị xã	Cấp xã		Tổng số	Thị xã	Cấp xã	
15	Xây dựng nhà bếp và công trình phụ trợ Trường mầm non Ninh Sim	"	1.200	1.200	0			1.200	1.200	0			1.200	1.200	
16	Nhà ở công vụ cho giáo viên xã Ninh Tây	Ban QLDA	1.000	1.000	0			1.000	1.000	0			1.000	1.000	
17	Đường Bắc Nam đoạn 2 (từ đường TQ Cấp đến đường 16/7)	Ban QLDA	5.000	5.000	0			5.000	5.000	0			5.000	5.000	
18	Xây dựng CSHT KDC N95	TT Phát triển QĐ	1.900	1.900	-1.900			0	0				0	0	
19	Đường vào khu công viên thiếu nhi	Ban QLDA	700	700	-503			197	197				197	197	
20	Đường Võ Văn Kỳ	Ban QLDA	2.000	2.000	0			2.000	2.000	0			2.000	2.000	
21	Đường Minh Mạng	Ban QLDA	2.000	2.000	0			2.000	2.000	0			2.000	2.000	
22	Chợ Ninh Hà	Ninh Hà	2.000	2.000	0			2.000	2.000	0			2.000	2.000	
23	Trung tâm hành chính phường Ninh Diêm	Ninh Diêm	5.000	5.000	0			5.000	5.000	0			5.000	5.000	
24	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Cửu	Ninh Đa	2.700	2.700	0			2.700	2.700	0			2.700	2.700	
25	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ Ngã ba Phước Sơn đến Tân Kiều phường Ninh Đa	Ninh Đa	1.000	1.000	0			1.000	1.000	0			1.000	1.000	
26	Sửa chữa và làm mới đường Tân Định	Ninh Hiệp	700	700	0			700	700	0			700	700	
27	Đường vào khu sản xuất từ nhà Y Dú (Buôn Lác) Ninh Sim	P. Dân tộc	900	900	0			900	900	0			900	900	
28	Đường giao thông nội đồng (từ hồ cá đến nhà ông Nguyễn Minh Quốc)	"	300	300	0			300	300	0			300	300	
29	Đường liên xã Ninh Bình - Ninh Quang - Ninh Hưng (đoạn từ Ngã ba Phong Áp đến giáp Cầu Sầu Ninh Quang)	Ban QLDA	1.500	1.500	1.900			1.900	1.900				3.400	3.400	
30	Đề kê chống xói lở 2 bờ sông Dinh	Ban QLDA	3.101	3.101	503			3.604	3.604				3.604	3.604	
31	Đường GTNT xã Ninh Tây, đoạn trục thôn từ QL26 nhà ông Quang đến nhà SHCD thôn Sóng Búng	Ninh Tây	1.500	1.500	0			1.500	1.500	0			1.500	1.500	
I.4	Vốn phân cấp cho cấp xã		25.719	25.719	0			25.719	25.719	0			25.719	25.719	
II	NGUỒN CẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT		45.000	18.990	0			45.000	17.010	0			45.000	36.000	
II.1	Nguồn vốn do ngân sách thị xã quản lý		26.010	26.010	-4.500			21.510	17.010	-17.010			9.000	9.000	
1	Đường bê tông nhựa liên phường từ HIX mới Phú Thạnh đến giáp TDP Đồng Cát phường Ninh Hải	Ninh Thủy	2.000	2.000	0			2.000	2.000	0			2.000	2.000	
2	Đổi ứng NTM các xã		7.000	7.000	2.810			9.810	7.000	-7.000			9.810	0	9.810
	Công trình đường BTXM tuyến đường 3000	Ninh Tân			831			831	831	831			831	831	
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Ninh Tân	"			1.900			1.900	1.900	1.900			1.900	1.900	
	Đường BTXM thôn Bằng Phước đoạn từ nhà bà Vương đến nhà ông Lê Văn Thịnh	Ninh Phú			188			188	188	188			188	188	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Nam 2 đoạn từ nhà ông Khử đến nhà ông Cao Thành Long	"			116			116	116	116			116	116	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Nam 1 đoạn từ nhà ông Đức đến nhà ông Sơn, đoạn từ nhà ông Huỳnh Danh đến nhà bà Quý	"			562			562	562	562			562	562	
	Đường BTXM thôn Tiên Du 1 đoạn từ nhà bà Đồng Thị Lệ đến dưới nhà ông Phạm Văn Hoàng	"			429			429	429	429			429	429	
	Đường BTXM thôn Văn Định đoạn từ nhà ông Huỳnh Nhị đến chùa Ông	"			148			148	148	148			148	148	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Bắc 1 đoạn từ nhà ông Phùng Sốt đến nhà ông thầy Nho	"			222			222	222	222			222	222	

S TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2019			Điều chỉnh Kế hoạch năm 2019 (+)(-)			Kế hoạch năm 2019 sau điều chỉnh			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
				Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Nam 1 đoạn từ giáp đường liên xã Ninh Phú đến nhà ông Phạm Văn Tân	"			277			277			277	
	Đường BTXM thôn Lê Cam đoạn từ nhà ông Tâm đến nhà ông Phương (Tuấn)	"			48			48			48	
	Đường BTXM thôn Tiên Du 1 đoạn từ nhà ông Phạm Văn Hoàng đến nhà bà Trần Thị Lý Anh (Liên)	"			334			334			334	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Nam 2 đoạn từ nhà ông Lớt đến nhà ông Mạnh	"			109			109			109	
	Đường BTXM thôn Bằng Phước đoạn từ nhà ông Gu Gi đến nhà ông Lộc	"			127			127			127	
	Đường BTXM thôn Hội Phú Nam 1 đoạn từ giáp đường liên xã Ninh Phú đến giáp đập Bến Bắp	"			257			257			257	
	Đường GNTT thôn Tiên Du 2 đoạn từ chùa Tiên Du đến dưới nhà ông Mạnh	"			333			333			333	
	Đường GNTT Tiên Du 2 đoạn BTXM từ chùa Linh Phong đến nhà ông Bình	"			566			566			566	
	Đường BTXM thôn Tiên Du 2 đoạn từ nhà ông Lết đến nhà ông 5 Cao	"			538			538			538	
	Xây dựng Chợ Ninh Phú	"			2.825			2.825			2.825	
3	Vốn hỗ trợ theo địa bàn phụ trách		5.500	5.500				-2.800	-5.500	2.700	0	2.700
	Điện chiếu sáng công cộng TDP 7, Bình Tây	Ninh Hải								250	250	250
	Mua sắm bàn, ghế cho Hội trường UBND xã Ninh Phụng	Ninh Phụng								200	200	200
	Xây dựng công chầu xã Ninh Lộc và nâng cấp tuyến đường BTXM từ giáp QL1A đến giáp đường vào trung tâm hành chính xã Ninh Lộc	Ninh Lộc								500	500	500
	Xây dựng công trường rào, nhà vệ sinh và san nền nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tiên Du 2 xã Ninh Phú	Ninh Phú								500	500	500
	Xây dựng mới công chầu đầu xã	Ninh Tân								500	500	500
	Sửa chữa nhà bị xuống nệm liệt sĩ phường Ninh Thủy. Mua sắm trang thiết bị cho các nhà sinh hoạt cộng đồng TDP phường Ninh Thủy	Ninh Thủy								500	500	500
	Tuyến đường BTXM đoạn từ nhà ông Võ Văn Hùng đến Tỉnh lộ 1B cải tạo (GD2)	Ninh Phước								250	250	250
4	Đổi ứng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ		4.510	4.510				-4.510	-4.510	0	0	0
5	Khắc phục bão số 12 các công trình giáo dục	Phòng GD&ĐT	7.000	7.000	0			0	0	7.000	7.000	0
	Sửa chữa Trường tiểu học Ninh Thọ	"	850	850				0	0	850	850	
	Sửa chữa Trường mầm non Ninh Bình	"	400	400				0	0	400	400	
	Sửa chữa Trường THCS Nguyễn Tri Phương	"	494	494				0	0	494	494	
	Sửa chữa Trường tiểu học số 2 Ninh Phụng.	"	375	375				0	0	375	375	
	Trường THCS Chu Văn An	"										
	Sửa chữa Trường mầm non Ninh Đông	"	198	198				0	0	198	198	
	Sửa chữa Trường mầm non Ninh Thương	"	474	474				0	0	474	474	
	Sửa chữa Trường tiểu học Ninh Thương	"	492	492				0	0	492	492	
	Sửa chữa Trường THCS Ngô Thị Nhậm	"	467	467				0	0	467	467	
	Sửa chữa Trường tiểu học Ninh Phước	"	700	700				0	0	700	700	
	Sửa chữa Trường THCS Hàm Nghi	"	700	700				0	0	700	700	
	Sửa chữa Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	"	750	750				0	0	750	750	
	Sửa chữa Trường mầm non Ninh Trung	"	300	300				0	0	300	300	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2019			Điều chỉnh Kế hoạch năm 2019 (+)/(-)			Kế hoạch năm 2019 sau điều chỉnh			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
				Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã	
	Sửa chữa Trường tiểu học Ninh Trung	"	800	800	0	0	0	800	800	0		
II.2	Nguồn vốn do cấp xã quản lý		18.990	18.990	0	0	0	18.990	18.990	0	23.490	23.490
III	NGUỒN CHUYỂN NGUỒN		0	0	0	0	0	0	0	0	6.735	18.165
III.1	Chuyển nguồn cấp thị xã	Ban QLDA	0	0	0	0	0	0	0	0	6.735	0
1	Đường Bắc Nam đoạn 2 (từ đường TQ Cấp đến đường 16/7)	"	0	0	0	0	0	0	0	0	4.636	4.636
2	Đường Minh Mạng	"	0	0	0	0	0	0	0	0	455	455
3	Đê kè chống xói lở 2 bờ sông Dinh	"	0	0	0	0	0	0	0	0	341	341
4	Thoát lũ sông Tân Lâm giai đoạn 2	"	0	0	0	0	0	0	0	0	851	851
5	Xây dựng CSHT Khu dân cư N95	TT Phát triển QP	0	0	0	0	0	0	0	0	356	356
6	Xây dựng Chợ Ninh Trung	Ninh Trung	0	0	0	0	0	0	0	0	78	78
7	Nâng cấp, cải tạo đường Võ Tánh	Ninh Hiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	18	18
III.2	Chuyển nguồn cấp xã	Các xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	18.165	18.165
IV	NGUỒN KẾT DƯ		0	0	0	0	0	0	0	0	30.000	30.000
1	Vốn hỗ trợ theo địa bàn phụ trách		0	0	0	0	0	0	0	0	2.800	2.800
2	Đường gom thôn Lê Cam - Tân Thủy	Ban QLDA	0	0	0	0	0	0	0	0	3.700	3.700
3	Tuyến đường nội đồng (mương Hóc Bò) xã Ninh Ích	Ninh Ích	0	0	0	0	0	0	0	0	1.270	1.270
4	Hội trường UBND xã Ninh Phụng	Ninh Phụng	0	0	0	0	0	0	0	0	650	650
5	Tuyến kênh T23 nối dài (từ giồng làng đến Hóc Chòi)	Ban QLDA	0	0	0	0	0	0	0	0	590	590
6	Tuyến kênh Rộc bà Tâm	"	0	0	0	0	0	0	0	0	562	562
7	Hệ thống thủy lợi nội đồng xã Ninh Quang, tuyến mương Cầu Từ N1 thôn Phú Hòa	"	0	0	0	0	0	0	0	0	523	523
8	Hệ thống thủy lợi nội đồng xã Ninh Quang, tuyến mương Cầu Từ N2 thôn Phú Hòa	"	0	0	0	0	0	0	0	0	523	523
9	Tuyến đường GTNT xã Ninh Quang đoạn BTXM từ nhà ông Kiên đến nhà ông Giáo thôn Phú Hòa	"	0	0	0	0	0	0	0	0	510	510
10	Đường giao thông chính đến thôn Tân Bình xã Ninh Bình, đoạn từ đình Giồng Đền đến mương Suối Tràu	"	0	0	0	0	0	0	0	0	3.100	3.100
11	Nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt các xã Ninh Trung - Ninh Thọ - Ninh An - Ninh Thân - Ninh Sơn	CTY CPĐT Ninh Hòa	0	0	0	0	0	0	0	0	990	990
12	Gia cố kè sạt lở bờ sông Tân Lâm (đoạn tiếp giáp bờ kè sông Tân Lâm đã đầu tư đến đập tràn Mông Phú xã Ninh Trung)	Ban QLDA	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	2.000
13	Sửa chữa đường liên xã Ninh Thân - Ninh Trung - Ninh Thượng, đoạn từ công làng văn hóa thôn Quảng Cư xã Ninh Trung đến trường BTXM thôn Tân Lâm xã Ninh Thượng	P. QLĐT	0	0	0	0	0	0	0	0	1.500	1.500
14	Đường Minh Mạng	"	0	0	0	0	0	0	0	0	1.300	1.300
15	Đường Võ Văn Ký	"	0	0	0	0	0	0	0	0	2.000	2.000
16	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Cự	Ninh Đa	0	0	0	0	0	0	0	0	3.071	3.071
17	Đường liên xã Ninh Bình - Ninh Quang - Ninh Hưng (đoạn từ Ngã ba Phong Áp đến giáp Cầu Sáu Ninh Quang)	"	0	0	0	0	0	0	0	0	3.000	3.000
18	Trung tâm hành chính xã Ninh Thọ (Hệ thống PCCC)	Ninh Thọ	0	0	0	0	0	0	0	0	763	763
19	Khắc phục báo số 12 các công trình giáo dục	Phòng GD&ĐT	0	0	0	0	0	0	0	0	1.148	1.148
	Sửa chữa trường Mầm non Ninh An, Tiểu học số 1 Ninh Xuân	"	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1

S TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2019			Điều chỉnh Kế hoạch năm 2019 (+)/(-)			Kế hoạch năm 2019 sau điều chỉnh			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
				Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã		Thị xã	Cấp xã	
	Sửa chữa Trường Tiểu học Ninh Thọ	"	0		147	147		147	147			
	Sửa chữa Trường Mầm non Ninh Bình	"	0		98	98		98	98			
	Sửa chữa Trường Tiểu học Ninh Phước	"	0		220	220		220	220			
	Sửa chữa Trường THCS Hàm Nghi	"	0		139	139		139	139			
	Sửa chữa Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	"	0		246	246		246	246			
	Sửa chữa Trường Mầm non Ninh Trung	"	0		100	100		100	100			
	Sửa chữa Trường Tiểu học Ninh Trung	"	0		197	197		197	197			
V	NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG		0	0	12.474	12.474	0	12.474	12.474	0	12.474	
1	Đường BTXM đoạn từ TL.1B ra bờ biển	Ninh Phước	0		1.100	1.100		1.100	1.100		1.100	
2	Năng cấp mở rộng tuyến đường BTXM từ giáp đường trung tâm hành chính xã (nhà ông Đạ) đến giáp đường BTXM thôn Vạn Khuê, xã Ninh Lộc	Ninh Lộc	0		300	300		300	300		300	
3	Đường BTXM từ nhà ông Trần Văn Thống đến nhà ông Nguyễn Thành Trung thôn Thạch Thành xã Ninh Quang	Ninh Quang	0		500	500		500	500		500	
4	Kè chống xói lở xã Ninh Hưng	Ninh Hưng	0		250	250		250	250		250	
5	Năng cấp, sửa chữa Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tân Ngọc, xã Ninh Ích	Ninh Ích	0		150	150		150	150		150	
6	Đổi ứng thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới	Các xã	0		10.174	10.174		10.174	10.174		10.174	

Phụ lục 03

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2020

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
I	Chương trình phát triển nhân lực		70.942	
1	Xây dựng Trường tiểu học Ninh Sơn.	Phòng GD-ĐT	9.960	
2	Xây dựng Trường tiểu học Ninh An.	nt	9.956	
3	Xây dựng 10 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Phạm Ngũ Lão	nt	7.996	
4	Xây dựng nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường tiểu học số 3 Ninh Hiệp	nt	4.098	
5	Xây dựng Trường tiểu học Ninh Trung	nt	6.989	
6	Xây dựng Trường tiểu học Ninh Hưng	nt	4.998	
7	Xây dựng 06 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Lộc	nt	3.998	
8	Xây dựng 05 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Ích 1	nt	3.998	
9	Xây dựng 04 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Diêm	nt	4.959	
10	Xây dựng 04 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Hải	nt	2.896	
11	Xây dựng 04 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học Ninh Ích 2	nt	2.998	
12	Xây dựng 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường tiểu học số 1 Ninh Đa	nt	1.696	
13	Bảo trì, sửa chữa trường mầm non, tiểu học và THCS	nt	1.000	
14	Mua sắm bàn ghế 2 chỗ ngồi cấp tiểu học.	nt	1.000	
15	Xây dựng nhà văn phòng Trường mầm non Ninh Giang	nt	1.200	
16	Xây dựng nhà văn phòng & CT phụ trợ Trường tiểu học Ninh Hà	nt	2.000	
17	Xây dựng 04 phòng học Trường tiểu học số 1 Ninh Phụng	nt	1.200	
II	Chương trình phát triển đô thị		3.500	
1	Chợ Đông Hải phường Ninh Hải	UBND phường Ninh Hải	3.500	
III	Chương trình 135		200	
1	Đường cấp phối đá dăm từ trạm bê Đoan đến trại ông Cao Lân	Phòng Dân tộc	200	
IV	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS và miền núi		790	
1	Đường vào khu sản xuất từ nhà ông Trần Đức thôn Suối Mít đi Thung cửa số xã Ninh Tây	Phòng Dân tộc	790	
	Tổng cộng		75.432	

Theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND thị xã Ninh Hòa



Phụ lục 04

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH GIAO UBND THỊ XÃ THỰC HIỆN NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2019	Thực hiện giải ngân 6 tháng năm 2019	Tỷ lệ đạt
I	Chương trình nông thôn mới		20.311	2.000	2.000	100,0
1	Khu tái định canh Ninh Thọ	"	20.311	2.000	2.000	100,0
II	Chương trình phát triển đô thị		138.753	35.502	6.496	18,3
1	Đường Bắc Nam (đoạn 2)	Ban QLDA	123.251	20.000	3.496	17,5
2	Điện chiếu sáng đoạn đường Hồ Xuân Hương đến khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão	UBND phường Ninh Hải	784	784		
3	Đường BTXM phường Ninh Hải, đoạn từ công làng Đông Hòa đến giáp công ty Autralis	UBND phường Ninh Hải	776	776		
4	Đường BTXM phường Ninh Hải, đoạn từ Đồn biên phòng đến nhà ông Hoàng	UBND phường Ninh Hải	732	732		
5	Đường BTXM đoạn từ nhà ông Chín đến nhà ông Hoàng	UBND phường Ninh Thủy	1.000	1.000		
6	Đường BTXM đoạn từ nhà ông Mau đến nhà ông Hai	UBND phường Ninh Thủy	400	400		
7	Đường BTXM đoạn từ nhà bà Sáng đến nhà ông Em	UBND phường Ninh Thủy	700	700		
8	Đường BTXM đoạn từ nhà ông Phiến đến nhà SHCĐ TDP Bá Hà 1	UBND phường Ninh Thủy	400	400		
9	Hội trường UBND phường Ninh Giang	UBND phường Ninh Giang	3.000	3.000	3.000	
10	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ QL1A đến giáp đường 16/7 (nhà ông Hiền)	UBND phường Ninh Đa	880	880		
11	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ QL1A đến giáp đường bê tông nhựa TDP Vạn Thiện	UBND phường Ninh Đa	830	830		
12	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM đoạn từ QL1A đến chùa Ông thôn Bằng Phước	UBND phường Ninh Đa	800	800		
13	Đường từ nhà ông Trịnh Tiến Khoa đến TL1A (đoạn từ TL1A đến Lạch Cầu Treo)	UBND phường Ninh Diêm	2.500	2.500		
14	Chợ phường Ninh Hà	UBND phường Ninh Hà	1.500	1.500		
15	Đường BTXM TDP Mỹ Trạch phường Ninh Hà, đoạn từ nhà ông Hồ Cao Tri đến nhà ông Trương Văn Nghiệp	UBND phường Ninh Hà	450	450		
16	Đường BTXM TDP Hậu Phước phường Ninh Hà, đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Đệ đến nhà ông Thái Xuân Hương	UBND phường Ninh Hà	500	500		
17	Hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường Hồ Tùng Mậu phường Ninh Hà	UBND phường Ninh Hà	250	250		
III	Chương trình phát triển nguồn nhân lực		54.104	36.893	31.013	84,1
1	XD trường tiểu học Ninh Sim	Phòng GD&ĐT	7.949	5.444	5.362	98,5
2	XD trường tiểu học Ninh Thủy	"	14.967	9.995	9.768	97,7
3	XD trường tiểu học số 1 Ninh Hiệp	"	11.961	7.977	7.778	97,5
4	XD nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	"	7.997	5.590	3.800	68,0
5	XD 05 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Chu Văn An	"	3.567	2.497	2.005	80,3
6	XD 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường Mầm non 1/5	"	2.702	1.890	1.200	63,5
7	Nhà ở công vụ cho giáo viên xã Ninh Tây	Ban QLDA	4.961	3.500	1.100	31,4
	Tổng cộng		213.168	74.395	39.509	53,1



BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	TÊN DỰ ÁN	CBT	BIA ĐIỂM XÂY DỰNG	THỜI GIẠN KHỞI CÔNG - HOÀN THÀNH	SỐ QP PHÊ DUYỆT ĐA/BC KTKT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐƯỢC DUYỆT				LƯỖY KẾ KHỎI LƯỢNG TR ĐẾN HẾT 31/5/2019	LƯỖY KẾ VỐN BỎ TRỊ ĐẾN 31/12/2018				KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2019				GIẢI NGÂN KH VỐN NĂM 2019 TÍNH ĐẾN 31/5/2019				TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẾN 31/5/2019
						TỔNG SỐ	NS TÍNH XÁ	NS THỊ XÁ	NS XÁ		TỔNG SỐ	NS TÍNH XÁ	NS THỊ XÁ	NS XÁ	TỔNG SỐ	NS TÍNH XÁ	NS THỊ XÁ	NS XÁ	TỔNG SỐ	NS TÍNH XÁ	NS THỊ XÁ	NS XÁ	
1	2	2A	3	4	6	7-8+9+10	8	9	10	11	12=13+14+15	13	14	15	16=17+18+19	17	18	19	20=21+22+23	21	22	23	24
1	Công trình chuyển tiếp 1/ Vốn chuẩn bị đầu tư và quyết toán					401.679	241.203	160.476	0	411.830	263.452	150.230	113.222	0	79.543	47.642	34.501	0	35.262	28.404	14.018	0	
2	XD nhà văn phòng học và công trình phụ trợ Trường Tiểu học Ninh Vân 2018	P.GĐĐT	Xã Ninh Vân	2018	2183/QĐ- UBND 30/10/2017	1.477		1.477		1.395	627		627		500							366	73%
3	XD nhà văn phòng học và công trình phụ trợ Trường Tiểu học Ninh Bình 2018	P.GĐĐT	Xã Ninh Bình	2018-2019	2186/QĐ- UBND 30/10/2017	2.244		2.244		2.244	535		535		1.500							1.500	100%
4	XD trường tiểu học Ninh Sim (CTPT NNL)	P.GĐĐT	Xã Ninh Sim	2017-2018	1949/QĐ- UBND 27/10/2016	7.949	5.564	2.385		7.762	2.400		2.400		5.564							5.562	96%
5	XD trường tiểu học Ninh Thủy (CTPT NNL)	P.GĐĐT	Xã Ninh Thủy	2017-2018	1963/QĐ- UBND 28/10/2016	14.967	10.477	4.490		14.278	4.510		4.510		10.182							9.768	96%
6	XD trường tiểu học số 1 Ninh Hiệp (CTPT NNL)	P.GĐĐT	P. Ninh Hiệp	2017-2018	1948/QĐ- UBND 27/10/2016	11.962	8.373	3.589		11.395	3.603		3.603		8.373							7.778	93%
7	Khắc phục bậc số 12 các công trình giao độc	P.GĐĐT		2017-2018											7.000							3.523	100%
8	Theo dõi sông Tân Lâm (giai đoạn 2)	Ban QLDA	Xã Ninh Thân	2016-2019	3113/QĐ- UBND 30/10/2015	70.006	49.000	21.006		127.600	68.600	47.600	21.000		1.523							0	Công trình đã thi công xong, đã bàn giao đưa vào sử dụng.
9	Đê kè chống xói lở hai bờ sông Định	Ban QLDA	Phường Ninh Hiệp	2011-2017	2708 ngày 30/12/2016	109.205	87.478	21.727		146.329	87.329	69.590	17.739		3.101							3.101	Đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
10	Đường Bắc Nam (đoạn 2)	Ban QLDA	Phường Ninh Hiệp	2016-2020	2924/QĐ- UBND 30/9/2016	123.251	60.000	63.251		65.865	61.369	16.000	45.369		25.000							3.496	60%
11	Khu tái định canh Ninh Thọ	Ban QLDA	Xã Ninh Thọ	2018-2019	283/QĐ- UBND 06/3/2017	20.311	20.311			20.440	17.040		17.040		2.000							2.000	Đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
12	Đường vào khu công viên thiếu nhi	Ban QLDA	Phường Ninh Hiệp	2018	2190/QĐ- UBND 30/10/2017	2.772		2.772		2.079	1.882		1.882		700							177	Đã OTDA hoàn thành.
13	Đường Minh Mạng thị xã Ninh Hòa	Ban QLDA	Phường Ninh Hiệp	2018	2190/QĐ- UBND 30/10/2017	4.587		4.587		3.000	1.000		1.000		2.000							1.446	25%
14	Xây dựng CSHT KDC N95	Trung tâm QTĐ	Ninh Hiệp	2018-2019	2041 ngày 10/10/2017	3.184		3.184		850	1.239		1.239		1.900								26% khối lượng.
15	Trung tâm hành chính phường Ninh Diêm	UBND Phường Ninh Diêm	Phường Ninh Diêm	2018-2019	2201/QĐ- UBND 30/10/2017	14.940		14.940		5.697	3.621		3.621		5.000							843	Đang thi công đạt 70% khối lượng. Hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 18/10/2018, đã quyết toán dự án hoàn thành.
16	Nâng cấp mở rộng đường BTXM đoạn từ ngã tư Phước Sơn đến ngã ba Tân Kiểu, phường Ninh Đa.	UBND Phường Ninh Đa	Phường Ninh Đa	2018	2233 ngày 31/10/2017	4.912		4.912							1.000							843	
17	Sửa chữa đường Sông Cua, phường Ninh Hiệp	UBND Phường Ninh Hiệp	P. Ninh Hiệp	2018	2234 ngày 31/10/2017	4.250		4.250		3.940	2.000		2.000		2.000							1.636	Đã quyết toán DAKT.

S TT	TÊN DỰ ÁN	CBT	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	THỜI GIẠN KHỞI CÔNG- HOÀN THÀNH	SỐ QP PHÊ DUYỆT ĐA/BC KTKI	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐƯỢC DUYỆT				LƯỖY KẾ KHỎI LƯỢNG TH ĐẾN HẾT 31/5/2019	LŨY KẾ VỐN BỐ TRÍ ĐẾN 31/12/2018				KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2019				GIẢI NGÀN KH VỐN NĂM 2019 TÍNH ĐẾN 31/5/2019				TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẾN 31/5/2019				
						TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ		TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ	TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ	TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ		TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ
18	Sửa chữa và làm mới đường Tân Bình phường Ninh Hiệp	UBND Ninh Hiệp	P. Ninh Hiệp	2018	2191 ngày 30/10/2017	3.010	3.010	3.010	2.736	1.000	1.000	700	700									Đã quyết toán DAĐT Hoàn thành quyết toán					
19	Đường GTNT thôn xã Ninh Tây, đoạn trục thôn từ QL26 ngã ông Quang đến nhà SHCB thôn Sòng Bùng	UBND xã Ninh Tây	Xã Ninh Tây	2018	2189/QĐ- UBND ngày 30/10/2017	2.653	2.653	1.917	1.917	1.000	1.000	1.500	1.500														
II	Công trình mới					80.972	18.451	61.343	1.178	0	0	67.806	17.816	49.790	200	16.115	8.105	8.010	14.493								
1	XD nhà văn phòng và công trình phụ trợ Trường THCS Đinh Tiên Hoàng (C. trình phát triển NNL)	P. GDĐT	P. Ninh Hiệp	2019	2184/QĐ- UBND ngày 30/10/2017	7.997	5.598	2.399	3.800	0	0	7.930	5.590	2.340								48%					
2	XD 05 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Chu Văn An (C. trình phát triển NNL)	P. GDĐT	Xã Ninh Ba	2019	2168/QĐ- UBND ngày 27/10/2017	3.587	2.497	1.070	2.005	0	0	3.517	2.497	1.020								57%					
3	XD 02 phòng học và công trình phụ trợ Trường Mầm non 1/5 (C. trình phát triển NNL)	P. GDĐT	P. Ninh Hiệp	2019	2185/QĐ- UBND ngày 30/10/2017	2.703	1.892	811	1.200	0	0	2.660	1.890	770									45%				
4	XD, SC các trường mầm non, tiểu học và THCS	P. GDĐT	Các xã	2019	2143/QĐUB 30/10/2018	1.200	1.200	1.200	1.000	0	0	1.000	1.000	1.000								0%					
5	Mua sắm bàn ghế 02 chỗ ngồi cấp tiểu học 2019	P. GDĐT	Các xã	2019	2092/QĐUB 29/10/2018	1.182	1.182	1.182	500	0	0	1.000	1.000	1.000								0%					
6	XD văn phòng và công trình phụ trợ Trường Mầm non Ninh Tân	P. GDĐT	Xã Ninh Tân	2019	2166/QĐUB ngày 27/10/2017	2.046	2.046	2.046	600	0	0	500	500	500								79%					
7	XD văn phòng và công trình phụ trợ Trường Mầm non Ninh Phụng	P. GDĐT	Xã Ninh Phụng	2019	2093/QĐUB 29/10/2018	2.168	2.168	2.168	1.000	0	0	2.000	2.000	2.000								41%					
8	XD văn phòng và công trình phụ trợ Trường Mầm non Ninh Lạc	P. GDĐT	Xã Ninh Lạc	2019	2144/QĐUB ngày 30/10/2018	3.038	3.038	3.038	1.000	0	0	2.700	2.700	2.700								0%					
9	XD văn phòng Trường Tiểu học Ninh Hung	P. GDĐT	Xã Ninh Hung	2019	2095/QĐUB ngày 29/10/2018	1.877	1.877	1.877	1.000	0	0	1.700	1.700	1.700								45%					
10	XD văn phòng và công trình phụ trợ Trường THCS Trương Đình	P. GDĐT	Xã Ninh Phú	2019	2145/QĐUB ngày 29/10/2018	2.444	2.444	2.444	1.150	0	0	2.200	2.200	2.200								0%					
11	XD 08 phòng học và công trình phụ trợ Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	P. GDĐT	Xã Ninh Sơn	2019	2145/QĐUB ngày 30/10/2018	4.306	4.306	4.306	1.000	0	0	1.250	1.250	1.250								78%					
12	XD nhà bếp và công trình phụ trợ Trường MN Ninh An	P. GDĐT	Xã Ninh An	2019	2147/QĐUB ngày 30/10/2018	1.200	1.200	1.200	1.000	0	0	1.200	1.200	1.200								0%					
13	XD nhà bếp và công trình phụ trợ Trường MN Ninh Sơn	P. GDĐT	Xã Ninh Sơn	2019	2146/QĐUB ngày 33/10/2018	1.200	1.200	1.200	1.000	0	0	1.200	1.200	1.200								0%					
14	Sửa chữa đường liên xã Ninh Tân-Ninh Trung-Ninh Thương, đoạn từ công làng văn hóa thôn Quang Cư xã Ninh Trung đến Cầu Cây, Sao	P. QLĐT	Ninh Trung	2019	2148/QĐ- UBND ngày 30/10/2018	3.295	3.295	3.295	1.100			1.500	1.500	1.500							963	10%					
15	Nhà công vụ cho giáo viên xã Ninh Tây	Ban QLDA	Xã Ninh Tây	2019	2819/QĐ- UBND ngày 29/10/2018	4.555	3.500	1.055	1.100			4.500	3.500	1.000								Đang triển khai thi công					
16	Đường V/S Văn Ký	Ban QLDA	Phường Ninh Hiệp	2019	2119/QĐ- UBND ngày 29/10/2018	5.850	5.850	5.850	142			2.000	2.000	2.000								Đang thực hiện công tác GPMB					
17	Đường liên xã Ninh Bình-Ninh Quang- Ninh Hưng đoạn từ ngã ba Phong Áp đến giáp cầu Sầu Ninh Quang	Ban QLDA	Xã Ninh Bình	2019	2122/QĐ- UBND ngày 29/10/2018	8.853	8.853	8.853	250			1.500	1.500	1.500							246	Đang lựa chọn nhà thầu thi công					

S. TT	TÊN DỰ ÁN	CĐT	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	THỜI GIAN KHỞI CÔNG - HOÀN THÀNH	SỐ QP PHÊ DUYỆT Đ/ABC KTKT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐƯỢC DUYỆT				LỖY KẾ KHỎI LƯỢNG TH ĐẾN HẾT 31/5/2019	LŨY KẾ VỐN BÒ TRỮ ĐẾN 31/12/2018				KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2019				GIẢI NGÂN KẾ VỐN NĂM 2019 TÍNH ĐẾN 31/5/2019				TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẾN 31/5/2019
						TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ		TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ	TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ	TỔNG SỐ	NS TỈNH	NS THỊ XÃ	NS XÃ	
18	Đường vào khu sản xuất từ nhà Y Dô (Buôn Lắc) đi Suối Sim	Phòng Dân tộc	XI Ninh Tây	2019	UBND ngày 22/10/2018	3.466	2.426	1.040	700	2.900	2.000	900	870	870				870				40%	
19	Đường giao thông nội đồng (từ hồ cá đến nhà ông Nguyễn Minh Quốc) thôn Suối Sỏi, xã Ninh Tân	Phòng dân tộc	XI Ninh Tân	2019	UBND ngày 29/10/2018	946	662	284	200	960	660	300						270				40%	
20	Đường cấp phối đá dăm từ nhà Phan Văn Lân đến chân thác Bồng Lầu, xã Ninh Tân	Phòng Dân tộc	XI Ninh Tân	2019	UBND ngày 22/10/2018	376	376		0	400	400											40%	
21	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Cu	UBND phường Ninh Đa	P.Ninh Đa	2019	2120 ngày 29/10/2018	6.174		6.174		2.700		2.700						2.700			2.700	Đang thi công	
22	Chợ Ninh Hà	UBND phường Ninh Hà	P.Ninh Hà	2019	2174 ngày 31/10/2018	7.678	1.500	5.000	1.178	0	3.479	1.279	2.000	0				0			200	Đang phê duyệt hồ sơ đầu tư, giải phóng mặt bằng	
23	Đường bê tông nhựa liên phường từ HTX mới Phú Thành đến giáp TDP Đông Cát phường Ninh Hải	UBND phường Ninh Hà	P.Ninh Hải	2019	Số 2121 ngày 29/10/2018	4.851		4.851			2.000	2.000										Đang thi công	
24	Đổi lòng NTM các xã			2019							7.000	7.000											
25	Kinh phí hỗ trợ theo địa bàn phụ trách			2019							5.500	5.500											
26	Đợt ứng vốn ngân sách tỉnh để tư			2019							4.510	4.510											
III	Phân cấp Ngân sách cấp xã quản lý Tổng cộng			2019		482.651	259.654	221.820	1.178	263.452	150.230	113.222	0	0	192.058	63.458	129.000	200	51.371	36.509	22.028	14.493	
																						14.493	

